Người ký: Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 10.01.2022 16:46:33 +07:00

UBND TỈNH TÂY NINH
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139 /VP-NC

Tây Ninh, ngày 07 tháng 01 năm 2022

V/v sao gửi Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 31/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 169/NQ-CP về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021-2026.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh sao gửi Nghị quyết nêu trên đến các đơn vị biết, triển khai thực hiện.

Toàn văn Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ đã được đăng tải trên mục **"Văn bản sao gửi"** trên Trang công báo tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ: **https://congbao.tayninh.gov.vn**.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Website (TTCBTH cập nhật);
- Lưu VT, VP UBND tỉnh.

NC-Nguyên

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Thị Ngọc Mai

Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 169 /NQ-CP	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026 và Danh mục một số nhiệm vụ, đề án cụ thể triển khai Chương trình hành động của Chính phủ về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KGVX, KTTH, NC;
- Lưu: VT, QHQT (2). 110

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

Phạm Bình Minh

Phụ lục

DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CỤ THỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CÔNG TÁC NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2021 - 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 169 /NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Quá trình hình thành	Thời gian hoàn thành
1	**Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện hiệu quả chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc với người Việt Nam ở nước ngoài**				
a	Xây dựng và triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới	Bộ Ngoại giao	Các Ban: Dân vận Trung ương, Tuyên giáo Trung ương; Các Bộ: Công an, Nội vụ, Quốc phòng, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam	Đề xuất mới	2021-2026
b	Tăng cường các hoạt động hướng về cội nguồn dành cho người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ kiều bào trẻ	Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS HCM, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam...	Đề xuất mới	2021-2026
2	**Xây dựng các biện pháp đồng bộ, củng cố, hỗ trợ các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài**				
a	Chú trọng xây dựng lực lượng nòng cốt trong các tổ chức quần chúng ở ngoài nước, củng cố hoạt động của các hội hiện có, khuyến khích việc thành lập các hình thức hội đoàn mới. Xem xét, tạo cơ chế, chính sách để hỗ trợ hội đoàn	Bộ Ngoại giao	Bộ Nội vụ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Đề xuất mới	2021-2026

	người Việt Nam ở nước ngoài.				
b	Hỗ trợ xây dựng, củng cố các hội đoàn của thân nhân người Việt Nam ở nước ngoài tại các địa phương	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Ngoại giao; Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài	Đề xuất mới	2021-2026
c	Nghiên cứu xây dựng cơ chế, kế hoạch phối hợp thường xuyên giữa các tổ chức chính trị - xã hội trong nước với các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Nội vụ , Bộ Ngoại giao	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam	Đề xuất mới	2021-2026
3	**Hỗ trợ đồng bào có địa vị pháp lý vững chắc, ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế, tuân thủ pháp luật và hội nhập thuận lợi vào xã hội sở tại**				
a	Xây dựng và triển khai Đề án hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài tại địa bàn khó khăn ổn định cuộc sống	Bộ Ngoại giao	Các Bộ: Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tư pháp; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam; các địa phương.	Đề xuất mới	2021-2026
b	Xây dựng cơ chế phối hợp để xử lý triệt để, đẩy lùi tình trạng người Việt Nam vi phạm pháp luật nước sở tại	Bộ Công an	Các bộ, ngành liên quan, các địa phương	Đề xuất mới	2021-2026
4	**Khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**				
a	Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới	Bộ Ngoại giao	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề xuất mới	2021-2026
b	Hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý, phản hồi, vận dụng và phát huy hiệu quả các sáng kiến, ý	Bộ Ngoại giao	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề xuất mới	2021-2026

	kiến đóng góp của các chuyên gia, trí thức, doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài				
c	Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu mạng lưới kết nối người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Ngoại giao	Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Đề xuất mới	2021-2026
d	Vận hành và phát triển Mạng lưới Đổi mới sáng tạo Việt Nam thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong nước giai đoạn 2021-2026	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao	Đề xuất mới	2021-2026
e	Tăng cường thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi của Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia nhằm thu hút kiều bào về nước đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Đề xuất mới	2021-2026
f	Đẩy mạnh phát huy vai trò người Việt Nam ở nước ngoài trong việc tham gia tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu tiêu thụ sản phẩm (đặc biệt là sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia và Chương trình Thương hiệu Quốc gia Việt Nam) và phát triển các kênh phân phối, xuất khẩu hàng Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Công Thương	Bộ Ngoại giao	Đề xuất mới	2021-2026
g	Chủ động nghiên cứu, xây dựng các lĩnh vực ưu tiên thu hút nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài và kế hoạch triển khai cụ thể nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương, xây dựng kênh trao đổi, hợp tác giữa kiều bào với địa phương	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao	Đề xuất mới	2021-2026
5	**Đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc**				
a	Đa dạng hóa các hình thức hoạt động giao lưu	Bộ Văn hóa,	Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương,	Đề xuất mới	2021-2026

	văn hóa, nghệ thuật, hội thảo, hội chợ, triển lãm Việt Nam... ở nước ngoài; tuyên truyền về các danh nhân kiệt xuất của Việt Nam tới người dân nước sở tại.	Thể thao và Du lịch	Bộ Thông tin và Truyền thông		
b	Giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến nhu cầu về tâm linh, tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng. Hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài gìn giữ, trùng tu và thành lập các cơ sở tôn giáo ở sở tại.	Bộ Nội vụ	Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức tôn giáo	Tiếp tục thực hiện	2021-2026
c	Rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, cơ chế quy định cụ thể hướng dẫn thực hiện đảm bảo chất lượng trong đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ năng lực giảng dạy cho giáo viên dạy tiếng Việt; xây dựng các văn bản hướng dẫn công tác xã hội hóa để huy động thêm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao	Đề xuất mới	2021-2026
d	Tăng cường hợp tác nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt giữa các viện, trường của ta với các đối tác tại các địa bàn có đông người Việt			Đề xuất mới	2021-2026
đ	Xây dựng và triển khai Đề án Ngày Tôn vinh tiếng Việt	Bộ Ngoại giao	Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề xuất mới	2021-2026
f	Thúc đẩy vận động chính quyền các nước, vùng lãnh thổ ủng hộ việc đưa tiếng Việt vào chương trình giảng dạy ở các cơ sở giáo dục tại địa bàn có đông người Việt sinh sống				
g	Tăng số lượng học bổng cấp cho người Việt	Bộ Giáo dục	Bộ Ngoại giao	Đề xuất mới	2021-2026

	Nam ở nước ngoài về nước học tập	và Đào tạo			
6	**Đổi mới nội dung, phương thức và tư duy về công tác thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài**				
a	Đổi mới nội dung thông tin đối ngoại dành cho người Việt Nam ở nước ngoài theo hướng bám sát nhu cầu của người Việt Nam ở nước ngoài, lấy nhu cầu thông tin của kiều bào làm trung tâm, đưa thông tin bằng nhiều ngôn ngữ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Đài Truyền hình VN, Đài Tiếng nói VN, Thông tấn xã VN...	Đề xuất mới	2021-2026
b	Phát huy hiệu quả các phương tiện truyền thông của cộng đồng				
c	Tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi về công tác thông tin, báo chí giữa các phóng viên trong nước và phóng viên kiều bào	Bộ Ngoại giao	Bộ Thông tin và Truyền thông	Đề xuất mới	2021-2026

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

Sau hơn 05 năm thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36 ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài và Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 36, Chỉ thị 45), công tác người Việt Nam ở nước ngoài đã đạt được nhiều tiến bộ và kết quả quan trọng. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn một số hạn chế.

Ngày 12/8/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 12-KL/TW về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Kết luận 12). Để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, Bộ Chính trị yêu cầu, công tác người Việt Nam ở nước ngoài cần tiếp tục được triển khai toàn diện và mạnh mẽ hơn, qua đó phát huy nguồn lực to lớn, tinh thần yêu nước của đồng bào ta ở nước ngoài hướng về quê hương, đất nước; nhận thức và hành động đúng đắn, phù hợp với lợi ích quốc gia – dân tộc; đồng thời, thể hiện rõ hơn tình cảm và trách nhiệm của Đảng, Nhà nước trong việc chăm lo cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Kết luận.

Để tiếp tục thực hiện tốt, hiệu quả hơn Nghị quyết 36, Chỉ thị 45 và Kết luận 12 trong giai đoạn 2021-2026, Chính phủ ban hành Chương trình hành động này với mục tiêu cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp do Bộ Chính trị đề ra, giao đầu mối chủ trì và các cơ quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Để đạt được mục tiêu trên, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc sau đây:

1. Tuyên truyền, quán triệt Kết luận 12 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới

a) Đẩy mạnh phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và thực hiện hiệu quả những chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong Kết luận 12 của Bộ Chính trị ở tất cả các cấp ủy, các ban, bộ, ngành, địa phương, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức chính trị - xã hội, toàn thể nhân dân trong nước và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Nghiên cứu các nội dung của Kết luận 12 và Chương trình hành động của Chính phủ, trên cơ sở đó xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với lĩnh vực chuyên trách của các bộ, ngành và tình hình tại địa phương.

2. Tiếp tục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện chủ trương đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc với người Việt Nam ở nước ngoài

a) Xây dựng và triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới.

b) Tổ chức các hoạt động kết nối kiều bào với quê hương gắn với những sự kiện chính trị, xã hội quan trọng của đất nước và những dịp lễ lớn của dân tộc, phù hợp với từng nhóm đối tượng kiều bào; chú trọng tổ chức các hoạt động hướng về cội nguồn dành cho thế hệ kiều bào trẻ nhằm giáo dục thanh niên kiều bào về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, qua đó nuôi dưỡng, tăng cường tình cảm gắn bó với quê hương, đồng thời nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

c) Mở rộng tiếp xúc, vận động những cá nhân có uy tín, ảnh hưởng trong cộng đồng và sở tại hướng về đất nước; kiên trì vận động những cá nhân còn định kiến; tiếp tục quan tâm giải quyết các vấn đề do lịch sử, hậu quả chiến tranh để lại liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; chủ động, kiên quyết bằng nhiều hình thức linh hoạt đấu tranh với luận điệu xuyên tạc, hành động đi ngược lại lợi ích quốc gia – dân tộc.

d) Khen thưởng, động viên phù hợp, kịp thời các tập thể, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Xây dựng các biện pháp đồng bộ, củng cố, hỗ trợ các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài

a) Tập trung củng cố các hội đoàn truyền thống, chú trọng xây dựng lực lượng nòng cốt trong các tổ chức quần chúng ở ngoài nước, khuyến khích việc thành lập các hình thức hội đoàn mới, tư vấn, hướng dẫn các bước thành lập và hoạt động hội đoàn; hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến trụ sở và các bất động sản khác của hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường hỗ trợ hoạt động hướng về quê hương của các hội đoàn.

b) Hỗ trợ xây dựng, củng cố các hội đoàn của thân nhân người Việt Nam ở nước ngoài tại các địa phương, thông qua đó, cập nhật cơ sở dữ liệu người địa phương ra nước ngoài; phát huy vai trò của Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài và các hội thân nhân trong việc duy trì kênh thông tin về tình hình kiều bào ở sở tại và kết nối giữa kiều bào với chính quyền địa phương.

c) Nghiên cứu xây dựng cơ chế, kế hoạch phối hợp thường xuyên giữa các tổ chức chính trị - xã hội trong nước với các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài.

4. Triển khai các biện pháp tổng thể hỗ trợ đồng bào, nhất là ở những địa bàn khó khăn, có địa vị pháp lý vững chắc, ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế, tuân thủ pháp luật và hội nhập thuận lợi vào xã hội sở tại

a) Xây dựng và triển khai Đề án hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài tại địa bàn khó khăn ổn định cuộc sống.

b) Tiếp tục tham mưu cho lãnh đạo cấp cao, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương khi trao đổi, tiếp xúc đề nghị chính quyền các quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt ở sở tại. Các bộ, ngành, địa phương chủ động tiến hành đàm phán, ký kết, triển khai các điều ước, thỏa thuận quốc tế song phương hoặc đa phương cần thiết.

c) Dự báo tình hình khu vực và nước sở tại để chủ động trong công tác tham mưu các chính sách, đề xuất nội dung có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; chú trọng tuyên truyền nâng cao ý thức để bà con tuân thủ luật pháp nước sở tại.

d) Tăng cường hợp tác với cơ quan an ninh, tư pháp của các nước và tổ chức quốc tế, tạo khuôn khổ pháp lý quốc tế để ngăn chặn hiệu quả nạn mua bán người, xuất nhập cảnh, cư trú trái phép, qua đó hỗ trợ bảo đảm an ninh trong cộng đồng, góp phần xử lý triệt để, đẩy lùi tình trạng người Việt Nam vi phạm pháp luật nước sở tại.

e) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ công dân, quản lý lao động, du học sinh, nhận con nuôi và kết hôn với người nước ngoài. Thông qua thân nhân người Việt Nam ở nước ngoài tại các địa phương, thường xuyên cập nhật

tình hình, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, khó khăn của kiều bào ở sở tại, kịp thời báo cáo, đề xuất, phối hợp với cơ quan liên quan để thực hiện hỗ trợ, bảo hộ công dân khi cần thiết. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, giáo dục định hướng, tư vấn và cung cấp thông tin cho người Việt trước khi ra nước ngoài.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài

a) Nghiên cứu việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng về công tác NVNONN thành văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chính sách, quy định pháp luật hiện hành liên quan đến NVNONN; bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện một số chính sách, cải cách thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để NVNONN về nước làm việc, đầu tư, sản xuất, kinh doanh... Tiếp tục quan tâm, giải quyết nhu cầu chính đáng của NVNONN liên quan đến quốc tịch phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và tinh thần của Nghị quyết 36, trong đó quan tâm tới thủ tục xác định quốc tịch Việt Nam đối với trẻ em sinh ra ở nước ngoài, thủ tục nhập/trở lại quốc tịch Việt Nam không phải thôi quốc tịch nước ngoài của NVNONN.

b) Tiếp tục tăng cường ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực tương trợ tư pháp (hình sự và dân sự), dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân, phòng, chống di cư trái phép, nhận trở lại công dân, lao động, văn hóa, giáo dục, nuôi con nuôi và hôn nhân gia đình với các nước, vùng lãnh thổ có đông người Việt Nam sinh sống.

c) Xây dựng và ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và tổ chức triển khai thi hành Luật này; nghiên cứu chính sách, quy định pháp luật của các nước tiếp nhận để thường xuyên cập nhật, hướng dẫn doanh nghiệp và người lao động, du học sinh...; tiếp tục đẩy mạnh đàm phán, ký kết các hiệp định song phương về bảo hiểm xã hội đối với các quốc gia có người Việt Nam đang sinh sống, làm việc nhằm bảo đảm an sinh xã hội và quyền lợi của công dân Việt Nam về chính sách bảo hiểm xã hội.

d) Triển khai các biện pháp hỗ trợ người Việt Nam di cư hoặc bị trục xuất về nước ổn định cuộc sống, được cấp giấy tờ pháp lý và được tiếp cận các dịch vụ công, hòa nhập cộng đồng, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

6. Khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a) Xây dựng và triển khai Đề án tăng cường thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới.

b) Đổi mới và đa dạng hóa việc tập hợp ý kiến của kiều bào đóng góp cho các chủ trương, chính sách lớn và các vấn đề quan trọng của đất nước, cũng như việc ban hành, sửa đổi, bổ sung các chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài, linh hoạt kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến. Hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý, phản hồi, vận dụng và phát huy hiệu quả các sáng kiến, ý kiến đóng góp của các chuyên gia, đội ngũ trí thức, cộng đồng doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu, đặc biệt về doanh nhân, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan nhằm xây dựng và triển khai đồng bộ cơ chế, chính sách trong việc vận động các trí thức, chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài, kết hợp hài hòa giữa trọng dụng và trọng đãi. Nghiên cứu, tìm hiểu, đánh giá tiềm năng, thế mạnh và nhu cầu, nguyện vọng của người Việt Nam ở nước ngoài theo địa bàn để có cơ sở xây dựng cơ chế thu hút phù hợp, hiệu quả. Tổng kết, nhân rộng một số mô hình thành công bước đầu trong việc tập hợp, thu hút trí thức kiều bào trong thời gian qua. Triển khai các chương trình cụ thể thu hút những nhà khoa học, chuyên gia giỏi là người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó quan tâm hơn nữa tới nhóm kiều bào trẻ, thông qua vai trò làm cầu nối giới thiệu hợp tác, chuyển giao công nghệ của nước ngoài. Phát triển mạng lưới kết nối nhân tài người Việt Nam đóng góp cho công cuộc phục hồi và phát triển đất nước. Trao quyền tự chủ hơn nữa cho các tổ chức, doanh nghiệp trong nước trực tiếp tham gia thu hút và sử dụng nguồn chất xám kiều bào.

d) Đa dạng hóa hoạt động phát huy đóng góp của cộng đồng doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài. Xây dựng và công bố danh mục các dự án khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư về trong nước. Tăng cường thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi của Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia nhằm thu hút kiều bào về nước đầu tư. Đẩy mạnh việc huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài. Hỗ trợ giải quyết vướng mắc của kiều bào khi về nước đầu tư, kinh doanh.

e) Tăng cường phát huy vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là các chính trị gia gốc Việt, những cá nhân có uy tín, ảnh hưởng, trong việc nâng cao vị thế, hình ảnh quốc gia, thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam với các nước. Tiếp tục phát huy vai trò của người Việt Nam ở nước ngoài trong công tác đối ngoại nhân dân.

f) Xây dựng cơ chế phản hồi của các bộ, ngành địa phương trong lĩnh vực phát huy nguồn lực kiều bào. Khuyến khích các địa phương căn cứ vào yêu cầu phát triển và tiềm năng, thế mạnh của mình, chủ động nghiên cứu, xây dựng các lĩnh vực ưu tiên thu hút nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài và kế hoạch triển khai cụ thể. Nghiên cứu tổ chức các sự kiện, buổi gặp gỡ giữa kiều bào

luân phiên tại các địa phương nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương, xây dựng kênh trao đổi, hợp tác giữa kiều bào với địa phương.

7. Đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc

a) Rà soát, đánh giá kết quả triển khai các đề án dạy và học tiếng Việt; xây dựng, bổ sung, hoàn thiện nội dung sách giáo khoa, các tài liệu dạy và học tiếng Việt, phù hợp với đặc thù, điều kiện và nhu cầu của từng địa bàn. Đa dạng hóa hình thức dạy và học tiếng Việt, chú trọng hình thức trực tuyến. Tăng cường vận động người Việt Nam ở nước ngoài học tiếng Việt; tạo lập môi trường thực hành tiếng Việt thường xuyên; đẩy mạnh hỗ trợ giáo trình, tài liệu dạy và học tiếng Việt, đào tạo đội ngũ giáo viên, xây dựng và sửa chữa trường, lớp.

b) Thí điểm xây dựng, thành lập các Nhà sinh hoạt cộng đồng kiêm Trung tâm Văn hóa - ngôn ngữ Việt Nam tại một số địa bàn có đông người Việt hoặc ở các quốc gia, khu vực có tầm quan trọng trong chiến lược ngoại giao văn hóa của Việt Nam. Xây dựng và triển khai Đề án Ngày Tôn vinh tiếng Việt. Thúc đẩy vận động chính quyền các nước, vùng lãnh thổ ủng hộ việc đưa tiếng Việt vào chương trình giảng dạy ở các cơ sở giáo dục tại địa bàn có đông người Việt sinh sống. Tăng cường hợp tác nghiên cứu, giảng dạy văn hóa và tiếng Việt giữa các viện, trường của ta với các đối tác tại các địa bàn có đông người Việt. Tăng số lượng học bổng cấp cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước học tập.

c) Phát huy vai trò của người Việt Nam ở nước ngoài trong việc tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và các danh nhân kiệt xuất của Việt Nam ở sở tại. Tăng cường tổ chức các hoạt động, chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật, kết hợp hình thức trực tiếp và trực tuyến, với sự tham dự của các văn nghệ sỹ trong nước và kiều bào, phục vụ đồng bào ta ở nước ngoài và người dân trong nước. Tiếp tục thu hút các tài năng nghệ sỹ, vận động viên thành tích cao về nước hoạt động, thi đấu; phát huy vai trò kiều bào trên cương vị Đại sứ du lịch Việt Nam ở nước ngoài trong việc quảng bá du lịch, văn hóa Việt Nam tới người dân sở tại. Hỗ trợ tổ chức các lớp học hoặc các cuộc thi về ẩm thực, âm nhạc, võ thuật dân tộc... dành cho thanh, thiếu niên người Việt Nam ở nước ngoài, linh hoạt sử dụng phương thức trực tiếp và trực tuyến.

d) Hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài gìn giữ, trùng tu và thành lập các cơ sở tôn giáo, vừa là nơi sinh hoạt tôn giáo, vừa là trung tâm gắn kết, phát huy văn hóa dân tộc. Hỗ trợ kiều bào là tín đồ, chức sắc về nước tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo ở trong nước hướng dẫn sinh hoạt tôn giáo cho người Việt Nam ở nước ngoài. Giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến nhu cầu về tâm linh, tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng trên cơ sở phù hợp với luật pháp, phong tục, tập quán của Việt Nam và nước sở tại.

8. Đổi mới nội dung, phương thức và tư duy về công tác thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài

a) Đổi mới nội dung thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài theo hướng bám sát nhu cầu của người Việt Nam ở nước ngoài, lấy nhu cầu thông tin của kiều bào làm trung tâm, đưa thông tin bằng nhiều ngôn ngữ; tăng cường thông tin về những đóng góp của kiều bào đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

b) Đa dạng hóa phương thức chuyển tải thông tin, trong đó chú trọng việc duy trì và phát triển nội dung trên nền tảng số nhằm thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta và tình hình đất nước, nhất là những vấn đề đông đảo kiều bào quan tâm.

c) Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp, phản ứng nhanh, kịp thời phản bác những luận điệu sai trái, không đúng sự thật về tình hình đất nước.

d) Phát huy vai trò của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài là cầu nối thông tin và gắn kết giữa trong nước với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Phát huy hiệu quả các phương tiện truyền thông của cộng đồng trong việc thông tin chính xác, đầy đủ về tình hình đất nước, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam tới bạn bè quốc tế, tăng cường tình cảm và sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế dành cho Việt Nam. Tiếp tục củng cố, mở rộng quan hệ hợp tác và tạo điều kiện để phóng viên các kênh truyền thông của kiều bào về thăm đất nước và đưa tin; tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi về công tác thông tin báo chí giữa các phóng viên trong nước, phóng viên Việt Nam thường trú ở nước ngoài và phóng viên kiều bào.

9. Tiếp tục xây dựng cơ chế phối hợp và kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường nguồn lực thực hiện công tác về người Việt Nam ở nước ngoài

a) Đẩy mạnh phối hợp công tác về người Việt Nam ở nước ngoài giữa các ban, bộ, ngành, giữa trung ương với địa phương, giữa trong nước với ngoài nước thông qua các cơ chế hợp tác, các đề án, kế hoạch triển khai những nội dung cụ thể.

b) Các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác phối hợp quản lý người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là ở cấp phường, xã, thường xuyên trao đổi thông tin về người Việt Nam di cư, xuất nhập cảnh, lao động ở nước ngoài với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp thống kê, đánh giá tình hình, tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước sinh sống ổn định. Có biện pháp ngăn chặn và phòng ngừa việc lợi dụng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với công tác người Việt Nam ở nước ngoài để trục lợi, chống phá đất nước, ảnh hưởng đến uy tín và lợi ích quốc gia – dân tộc.

c) Bổ sung kinh phí và nâng cao chất lượng, năng lực của lực lượng thực hiện công tác người Việt Nam ở nước ngoài. Chú trọng các bộ phận làm việc trực tiếp tại nước sở tại, nhất là ở những địa bàn đông người Việt hoặc có tính chất phức tạp. Xây dựng bộ tiêu chí, yêu cầu đối với cán bộ trực tiếp làm công tác người Việt Nam ở nước ngoài, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài cho cán bộ các cơ quan trung ương, địa phương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

d) Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, thực hiện tốt chức năng thống nhất quản lý nhà nước về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ chung được giao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần chú trọng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bộ Ngoại giao:

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương – Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại, Ban Đối ngoại Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội liên quan, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi nội dung của Nghị quyết 36, Chỉ thị 45, Kết luận 12 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

b) Tham mưu giúp Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc và điều phối việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình và kết quả thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức hoạt động gắn kết kiều bào với quê hương; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thúc đẩy giải quyết những vấn đề do lịch sử, hậu quả chiến tranh để lại liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài.

e) Phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, tạo cơ chế, chính sách để hỗ trợ hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Bộ Công an: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan, cơ quan chức năng của các nước và các tổ chức quốc tế:

a) Tăng cường công tác nắm tình hình chính sách của các nước với người Việt Nam ở nước ngoài; tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; âm

mưu, hoạt động của các cơ quan đặc biệt, các thế lực thù địch, phản động lợi dụng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài... để chủ động tham mưu Lãnh đạo Đảng, Nhà nước các giải pháp tổng thể nhằm giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan người Việt Nam ở nước ngoài, duy trì sự ổn định và phát triển của cộng đồng.

b) Thông qua kênh hợp tác quốc tế trên lĩnh vực an ninh, trật tự phối hợp với cơ quan thực thi pháp luật các nước triển khai công tác bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài; giải quyết những vấn đề phức tạp, vướng mắc liên quan đến vấn đề pháp lý; đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài, hỗ trợ bảo đảm an ninh cộng đồng, góp phần xử lý triệt để, đẩy lùi tình trạng người Việt Nam vi phạm pháp luật nước sở tại; phối hợp xây dựng và triển khai các phương án sơ tán, bảo hộ công dân tại các địa bàn xảy ra tình hình chính trị phức tạp, chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm.

c) Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các cơ quan đặc biệt, thế lực thù địch, phản động móc nối, lôi kéo, tuyển lựa người Việt Nam ở nước ngoài tham gia các hoạt động chống Việt Nam, hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

d) Tiếp tục tăng cường ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân, phòng, chống di cư trái phép, nhận trở lại công dân.

3. Bộ Quốc phòng: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan:

a) Tăng cường công tác nắm và dự báo tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Tiếp tục triển khai hỗ trợ và thực hiện các chế độ đãi ngộ khác đối với người Việt Nam có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đang định cư ở nước ngoài.

4. Bộ Tư pháp:

a) Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật về quốc tịch, đáp ứng thuận lợi hơn nữa nhu cầu chính đáng của người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và tinh thần của Nghị quyết 36.

b) Tiếp tục tăng cường hợp tác, đàm phán, ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp về dân sự; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Tương trợ tư pháp.

c) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan tư pháp địa phương về việc thống nhất thực hiện chính sách pháp luật đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

5. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, đánh giá tình hình người Việt Nam đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng, tăng cường các biện pháp hỗ trợ người lao động Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt trong các tình huống khủng hoảng.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục triển khai các đề án, chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ giao để thu hút và phát huy có hiệu quả các nhà khoa học, chuyên gia giỏi là người Việt Nam ở nước ngoài; triển khai các chính sách, quy định về chế độ đãi ngộ, trọng dụng các chuyên gia, nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai danh mục các dự án khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư; tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam; bố trí kinh phí chi đầu tư xây dựng cơ bản để thực hiện Chương trình hành động theo quy định; bổ sung quy định về nguồn xã hội hóa, nguồn huy động của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Chương trình hành động.

8. Bộ Công Thương: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tăng cường kết nối doanh nhân Việt Nam ở trong và ngoài nước, kịp thời thông tin về tình hình phát triển kinh tế, cơ hội kinh doanh trong nước để hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; thu hút các tài năng nghệ sỹ, vận động viên thành tích cao về nước hoạt động, thi đấu, phát huy vai trò kiều bào trong việc quảng bá về Việt Nam tới bạn bè quốc tế.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao thí điểm xây dựng, thành lập các Nhà sinh hoạt cộng đồng kiêm Trung tâm Văn hóa - ngôn ngữ Việt Nam tại một số địa bàn có đông người Việt.

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Rà soát, đánh giá tình hình du học sinh đi học ở nước ngoài theo diện Bộ quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đổi mới nội dung và phương thức dạy và học tiếng Việt; rà soát, đánh giá kết quả triển khai của các đề án dạy tiếng Việt; tăng cường hợp tác nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt giữa các viện, trường của Việt Nam với các đối tác tại các địa bàn có đông cộng đồng; xây dựng và triển khai Chương trình khoa học cấp Quốc gia nghiên cứu

chính sách và giải pháp phát triển và truyền bá ngôn ngữ Việt ra thế giới; xây dựng và triển khai cổng thông tin điện tử dạy học tiếng Việt trực tuyến.

11. Bộ Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đổi mới nội dung và phương thức thông tin đối ngoại; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí thông tin kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp, phản ứng nhanh, kịp thời phản bác những luận điệu sai trái, không đúng sự thật về tình hình đất nước; tăng cường hợp tác và phát huy hiệu quả các phương tiện truyền thông của cộng đồng.

12. Bộ Nội vụ: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục hỗ trợ các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, tạo điều kiện để kiều bào tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng ở trong nước. Giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến nhu cầu về tâm linh, tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng trên cơ sở phù hợp với luật pháp, phong tục, tập quán của dân tộc và nước sở tại.

13. Bộ Tài chính: chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan cân đối và trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm của các bộ, cơ quan trung ương thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

14. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ:

a) Căn cứ vào Nghị quyết 36, Chỉ thị 45, Kết luận 12 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ, chủ động tổ chức triển khai các nội dung nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận 12 của Bộ Chính trị; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Bộ Ngoại giao để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

b) Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài vào công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, cơ quan và đơn vị.

c) Xây dựng dự toán chi tiêu thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận và Chương trình hành động này, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

15. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tổ chức tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài tại địa phương.

b) Căn cứ vào Nghị quyết 36, Chỉ thị 45, Kết luận 12 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ, chủ động tổ chức triển khai các nội

dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận 12 của Bộ Chính trị; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Bộ Ngoại giao để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

c) Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài vào công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

16. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đối với các vấn đề vượt thẩm quyền./.